CODE JS TRONG PROJECT PHONEGAP GỒM 4 PHẦN CHÍNH

* ***Thư mục globalFooter:*** quản lý nguyên cái footer chứa danh sách các DMR
* ***Thư mục imagesManagement****:* quản lý cách switch hình, thay đổi state của các image button.
* ***Thư mục settingField***: phần này quản lý về show/hide setting option và các dialog thể hiện (phần dialog chưa làm).
* ***Thư mục tabControl*:** phần chính, tabcontrol trong chương trình được chia thành 2 tab lớn là Library và Nowplaying. Trong Library lại có 3 subtab hometnetwork, playlist, internet (cái này tao có quản lý theo dạng cây thư mục nên cũng dễ tìm lắm)

Còn file index.js chỉ đóng vai trò như hàm main để gọi các init function thôi. Cái giao diện là tao chia nhỏ thành 4 phần chính như zay do, code js thì cũng tạo theo như phía trên lun, tao co quản lý theo dạng quản lý file.

CHI TIẾT CÁC HÀM

## *Thư mục GlobalFooter*

* **globalFooter.js:** thằng này chỉ làm công việc là khi người dùng show/hide cái thanh DMR list thì nó sẽ quản lý cái việc show/hide của các thành phần liên quan, chỉnh lại padding của các phần đó cho đúng
* **dmrManagement.js:** quản lý thêm dmr, chọn dmr. Các hàm cần quan tâm:
* ***addNewDMRitem (imageUrl, deviceUrl)*** : thêm vào 1 dmr mới.
* ***removeDMRitem (deviceUrl):*** chưa code (chưa biết native sử lý ntn).
* ***onTap\_dmrItem (sender):*** hàm bấm vào một dmr item. Sender là dmr được chọn
* ***onTap\_playButton (sender)*** : hàm khi bấm vào button play/pause để điều khiển DMR

## *Thư mục imagesManagement*

Cái này m biết rồi, chủ yếu là đổi hình cho mấy cai button thôi. Nhung trong trường hợp cai button có 2 loại hình khác nhau, ví du nhu cái nút play/pause thì cần quan tâm cái hàm changeStateImage(sender) thôi.

## *Thư mục settingField*

* **settingField.js:**
* ***onTap\_Refresh (sender):*** click button refresh
* ***onTap\_Settings (sender):*** click button settings
* ***onTap\_About (sender):*** click button about.

## *Thư mục tabControl*

* **Tab library**
* ***Tabscontrol.js:*** chỉ quản lý chuyen show/hide của 2 tab chính (lib, now).
* ***Tabs / libraryTab / libraryTab.js:*** chỉ quản lý show/hide của các subtab bên trong (net, play, inter)
* ***Tabs / libraryTab / subtabs / homenetworkSubtab.js:*** quản lý toàn bộ subtab homenetwork. Gồm các hàm event cần quan tâm như:
* ***showContentController\_HomeNetworkSubtab ():*** hàm này dùng để hiện cái thanh quản lý trong subtab homenetwork (cái thanh mà co nut back, select all này kia đó).
* ***hideContentController\_HomeNetworkSubtab ():*** hàm này thì đê ẩn nó đi.
* ***onTap\_Back\_Homenetwork (sender):*** click lên button back
* ***onTap\_SelectAll (sender):*** click len button select all
* ***onTap\_DeselectAll (sender):*** clack len button deselect all
* ***Tabs / libraryTab / subtabs / internetSubtab.js:*** quản lý toàn bộ subtab internet. Hàm event quan trọng:
* ***onTap\_Search\_Youtube (sender):*** click button search
* ***Tabs / libraryTab / subtabs / playlistSubtab.js:*** quản lý toàn bộ subtab playlist
* ***showContentController\_PlaylistSubtab ():*** show cái thanh điều khiển có 3 cai button
* ***hideContentController\_PlaylistSubtab():*** hide cai thanh điều khiển
* ***onTap\_Back\_Playlist (sender):*** click button back
* ***onTap\_Save\_Playlist (sender):*** click button save
* ***onTap\_Clear\_Playlist (sender):*** click button clear
* **Tab Nowplaying**
* ***nowPlaying.js:*** phần này chủ yếu quản lý các event trên thanh media controls. Bao gồm các hàm event sau:
* ***onTap\_Media\_Previous (sender):*** click button previous
* ***onTap\_Media\_Pause\_Play (sender):*** click button pause/play
* ***onTap\_Media\_Stop (sender):*** click button stop
* ***onTap\_Media\_Next (sender):*** click button next
* ***onTap\_Media\_ChangeItem (sender):*** click button changeItem
* ***onTap\_Media\_ChangePlaylist (sender):*** click button change playlist
* ***onChange\_DurationBar (sender):*** khi người dùng seek trên duration slide-bar
* ***onChange\_VolumeBar (sender):*** khi người dùng seek trên volume slide-bar
* ***contentManagement.js:*** quản lý việc add thêm và thể hiện các media content trên nowplaying-tab. Bao gồm các hàm quan trọng:
* ***selectContentItem (item):*** hiển thị title của item được chọn (item là một div item được add vào container).
* ***addNewContentItem (contentType, contentTitle, contentPerformanceUrl, contentUrl):*** hàm add thêm meida item vào mục quản lý content của nowplaying tab.
* *contentType*: là một trong 3 giá trị sau: audio, image, video.
* *contentTitle* : tên của content, cái này sẽ được hiển thị trên cái div content\_info
* *contentPerformanceUrl* : đây là url dùng để hiển thị. Ví dụ nếu content là images thì day sẽ là image source. Nếu giá trị = null thì chương trình sẽ thể hiện bằng hình ảnh mặc định của chương trình tùy theo loại content.
* *contentUrl* : urn của content.